

GIÁO DỤC PHẬT GIÁO VÀ CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

Đại đức Jeongwan Sunim*

1. GIỚI THIỆU

Sự số hóa của giáo dục và học thuật đang được tranh luận rất nhiều. Gần đây, trong tất cả các lĩnh vực của Hàn Quốc, cuộc cách mạng công nghiệp và trí tuệ nhân tạo lần thứ tư được đề cập trong các lĩnh vực quan trọng. Nhiều nhà kinh tế dự đoán rằng sự phát triển và số hóa khoa học và công nghệ đã thay đổi mọi thứ. Tốc độ cũng như sự thay đổi của sự đổi mới đó đã bùng nổ tại Diễn đàn Kinh Tế Thế giới. (Schwab, 2016). Những thay đổi trong tổ chức và cá nhân trên toàn thế giới chính là cuộc cách mạng hoàn toàn khác với trước đây và cơ bản hơn. Sự thay đổi đang xảy ra trong các phương pháp của giao tiếp với các phương pháp công tác xã hội. Mỗi chính phủ và tổ chức đang chuẩn bị cho một sự chuyển đổi hệ thống nhanh chóng. Trong lĩnh vực giáo dục và chăm sóc sức khỏe, chúng tôi đang nỗ lực cải thiện hệ thống trong khi trực tiếp trải nghiệm sự phát triển của công nghệ nhiệt hạch.

Sự phát triển của khoa học và công nghệ đổi mới đã đóng một vai trò như là chất xúc tác để định dạng lại bản sắc nhân sinh quan và thế giới quan. Sự thay đổi trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư không phải là câu hỏi duy nhất về những gì sẽ thay đổi. Chúng ta phải đặt câu hỏi cơ bản về chúng ta là ai và thế giới này được cấu thành như thế nào. Chúng ta cần lo lắng về việc liệu sẽ có bất kỳ thay đổi nào trong bản sắc hiện tại của con người và thiên nhiên mà chúng ta đã có. Chúng ta cũng nên nghĩ về bằng cách nào mà Trí tuệ nhân tạo

* Người dịch: Nhuận Tâm

nhận ra những suy nghĩ và cảm xúc mà chúng ta coi như là con người. Để đáp ứng với sự thay đổi xã hội này, chúng ta cần phải lo lắng về các vấn đề tôn giáo và đạo đức mà con người chúng ta cần phải đối mặt.

Sự thay đổi của tôn giáo cũng sẽ không phải là một ngoại lệ trong quá trình chuyển đổi trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Không có gì có thể dự đoán tất cả các khía cạnh cụ thể của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư về tôn giáo. Tuy nhiên, sẽ có nhiều thay đổi, và sự thay đổi cần phải đi kèm với nhu cầu xã hội để mang lại cuộc sống của con người một cách tích cực nhất có thể. Trong bài viết này, tôi đang cố gắng tìm hiểu vấn đề giáo dục Phật giáo đang phải đối mặt trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo xu hướng thời đại này.

2. BỐN TRÍ TUỆ VÀ GIÁO DỤC PHẬT GIÁO

Klaus Schwab đã mô tả bốn trí tuệ con người sau đây có thể mang lại tiềm năng của sự đổi mới tàn khốc trong kỷ nguyên cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (Schwab, 2016: 251).

Đầu tiên là trí thông minh theo tình huống - bối cảnh. Khái niệm này đề cập đến khả năng dự đoán những thay đổi theo xu hướng và từ đó rút ra kết luận từ các sự kiện được lược lặt trong từng mảnh ghép. Trí thông minh này cho phép một người hình thành các mối quan hệ cần thiết bất cứ lúc nào và bất cứ nơi đâu, phân tích những thông tin cần thiết, và để đưa ra quyết định tốt nhất có thể. Người mà có khả năng trí tuệ như vậy khi họ có thể tăng sự kết nối qua ranh giới và xây dựng những mạng lưới thành thạo.

Liên quan đến điều này, sự giáo dục theo Phật giáo dường như thu hút sự chú ý, rõ ràng nhất là trong sự hình thành và tăng cường mạng lưới giữa các tôn giáo.

Để hiểu hơn về các tình huống và bối cảnh này thì ta cần tăng sự kết nối và xây dựng mạng lưới để không bị giới hạn trong bối cảnh tôn giáo. Để giải quyết các vấn đề xã hội, cơ cấu và đạo đức mà chúng ta đang gặp phải và nhất định phải trải qua trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư thì điều cần thiết trong lúc này là cần phải tương tác và hợp tác với các tổ chức xã một cách đa dạng hơn, bao gồm cả những học viện, xã hội dân sự, chính phủ và doanh nghiệp.

Thứ hai là trí tuệ cảm xúc. Trí tuệ cảm xúc là khả năng nhận thấy

những suy nghĩ và cảm xúc của riêng một người và sử dụng chúng trong cuộc sống hàng ngày. Khái niệm này không đối lập với trí tuệ nhận thức vì trí tuệ nhận thức liên quan đến suy nghĩ lý trí. Thay vào đó, trí tuệ cảm xúc có khả năng sử dụng các chức năng nhận thức của não. Trên thực tế, nó đã được phát triển và sử dụng bởi các tập đoàn và tổ chức trong các chương trình tâm lý và văn hóa khác nhau. Các tổ chức mà có trí tuệ cảm xúc cao hơn thì thường có xu hướng sáng tạo hơn, và chúng có khả năng phục hồi nhanh hơn từ những vấn đề tình huống trong một thế giới thay đổi liên tục.

Trí tuệ cảm xúc - như là chức năng của trí tuệ và việc tận dụng nó như là cốt lõi của Phật giáo truyền thống, nó đã cung cấp nhiều cách học và đào tạo liên quan đến tâm trí. Tất nhiên, không thể đánh đồng tâm trí với cảm xúc thông qua trí tuệ cảm xúc (Emotional intelligence). Tuy nhiên, chúng ta cần cân nhắc hơn về trí tuệ cảm xúc, trên thực tế, đây là sự giao thoa giữa các chức năng tâm lý và não bộ - con đường này sẽ tốt hơn khi sử dụng khả năng nhận thức của tư duy. Nghiên cứu về tâm trí có thể là một cách tốt để phát triển trí tuệ cảm xúc (Emotional intelligence). Trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, những thay đổi được mong đợi trong các phương pháp giáo dục và phương tiện truyền thông về nghiên cứu tâm trí cho thấy rằng Phật giáo hiện nay đang cung cấp những yếu tố đó. Tuy nhiên, nội dung cơ bản của cách học và đào tạo cần phải được tiếp tục phát triển và tận dụng.

Thứ ba là trí tuệ sáng tạo: đó là khả năng liên tục khám phá những ý nghĩa và mục đích. Điều quan trọng nhất trong trí tuệ sáng tạo là chia sẻ (Schwab, 2016: 255), điều đó có nghĩa là cân bằng các phương hướng và phương pháp giữa các mục tiêu cá nhân và mục tiêu chung của toàn xã hội.

Một trong những thay đổi lớn nhất gây ra bởi số hóa là sự hình thành một xã hội định hướng cá nhân. Xã hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là siêu kết nối. Tất cả thông tin được chia sẻ khi phạm vi quan hệ của con người mở rộng trên toàn cầu. Khoảng cách vật lý hoặc không gian trở nên vô nghĩa và các giá trị, sở thích riêng lẻ được xác định như một thành viên trong cộng đồng. Giới trẻ quen thuộc với danh tính kỹ thuật số được tạo trên các nền tảng trực tuyến và trên phương tiện truyền thông hơn là danh tính là công dân.

Một trong những vấn đề cần được xem xét trong việc cân bằng giữa các cá nhân và tổ chức là bản sắc tôn giáo cá nhân. Giáo phái Phật giáo và các nhóm tôn giáo khác trước đây đã tìm cách hình thành và duy trì cùng một bản sắc giữa các tín đồ tôn giáo. Tuy nhiên, có thể bản sắc trong Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể được hình thành với một ý nghĩa khác với ý nghĩa của Phật giáo đương đại. Các cá nhân có thể thiết lập mối quan hệ với Phật giáo bằng cách tham gia vào hoạt động xã hội nhất định mà không nhất thiết phải tham gia trực tiếp. Những người mà không hết lòng với “Tam bảo” - cũng là Phật tử nhưng theo các giáo lý và chương trình tôn giáo. Có khả năng các tổ chức tôn giáo giao tiếp tự chủ bằng sự cần thiết, thay vì do ý thức về tôn giáo hoặc theo giáo phái, và các tôn giáo sẽ trở nên tích cực hơn so với hiện tại. Trong xã hội định hướng cá nhân, các cộng đồng Phật giáo cần nghĩ ra những cách thức thiết thực liên quan đến cá nhân và thiết lập các mục tiêu chung.

Trí tuệ thể chất là khái niệm thứ tư. Nó đề cập đến khả năng trau dồi và nuôi dưỡng sức khỏe và hạnh phúc cá nhân. Trí tuệ thể chất là một thuộc tính cần thiết để tối đa hóa ba trí tuệ được đề cập ở trên. Âm thanh cơ thể có tác động tích cực đến các chức năng nhận thức và cảm xúc mà chúng ta nghĩ và cảm nhận. Sự cân bằng giữa cơ thể, chức năng nhận thức và cảm xúc là một yếu tố không thể thiếu không chỉ ở thế giới thực mà còn ở một thế giới ảo trong thực tế hoặc tăng cường trong tương lai. Hiện tại, chúng tôi đang học cách quản lý và giám sát các chức năng và hoạt động của cơ thể thông qua các thiết bị cơ thể có thể đeo được, các quy trình liên quan đến cấy ghép trong nghiên cứu cơ thể và não. Trong xã hội siêu kết nối này, thông tin về các chức năng và hoạt động của cơ thể chúng ta sẽ trở thành dữ liệu, cung cấp cho chúng ta cơ hội trải nghiệm một thế giới mới mà thế giới này rất khác với thế giới vật chất của thời gian và không gian mà chúng ta trải nghiệm ngày nay.

Sự cân bằng giữa tâm trí và cơ thể thường được đề cập trong Phật giáo. Thật vậy, những thay đổi được mong đợi trong các phương pháp giáo dục và sự đánh giá trong các nghi lễ Phật giáo và thiền định nếu các thiết bị khác nhau có thể giám sát các chức năng vật lý được phát triển và áp dụng vào thực tiễn tôn giáo.

3. TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ SỰ GIÁO DỤC TÔN GIÁO

Hình ảnh Đức Phật robot đầu tiên trên thế giới, Android Kannon (Quán Âm, Avalokitesvara) đã được hoàn thành và được công bố vào ngày 23, tháng 2 năm ngoái tại Kodaiji (Cao Đài Tự) tại thành phố Kyoto. Sau khi các nhà sư Kodaiji và những người khác mở mắt kính ra, Đức Phật robot ấy đã giải thích đầu tiên để thuyết giảng những lời dạy trong Heart Sutra (Bát Nhã Tâm Kinh). Đối với Đức Phật robot này, Kodaiji (Cao Đài Tự) được sản xuất với sự hợp tác của Ogawa Kohei (Tiểu Xuyên Hạo Bình), giảng viên của Đại học Osaka (Đại học Đại Phán) từ tháng 9 năm 2017. Đức Phật robot có chiều cao 195 cm, chiều rộng 90 cm, chiều sâu 90 cm. Các bộ phận mặt và tay của nó được làm bằng silicone, nhưng hầu hết các bộ phận gợi lên trí tưởng tượng của con người, vì vậy nhôm là vật liệu được tiếp xúc. Vào ngày này, các nhà sư của Kodaiji đã đưa ra một yêu cầu pháp lý để chào đón bức tượng Bồ tát Kannon mới đến chùa. Ngoài ra, Đức Phật robot đã đi đến bài giảng Phật giáo đầu tiên trong khoảng 25 phút. Với chủ đề nội dung là Bát Nhã Tâm Kinh, nó nói, Śūnyatā (Không) có nghĩa là mọi thứ đều sẽ thay đổi.

Trí tuệ nhân tạo đã được phát triển để cung cấp các giải pháp tùy chỉnh tối ưu cho cuộc sống của con người thông qua việc thu thập thông tin liên tục và phân tích thuật toán trong thời gian thực. Tuy nhiên, trí tuệ nhân tạo hiện tại không còn là một công cụ có ý nghĩa ngay hiện tại. Mặc dù nó là một không gian ảo, nhưng nó đang mở rộng phạm vi của nó bằng cách bắt chước mối quan hệ với cảm xúc của con người. Các thuộc tính của sự tự phát triển liên tục của trí tuệ nhân tạo khác với nội tâm tôn giáo của con người. Tuy nhiên, chúng ta nên ghi nhớ khả năng rằng nó sẽ tự phát triển và thay đổi gần với đặc điểm của nhân sinh tôn giáo. Tình huống hiện tại có thể thấy trước là một vật thể được trang bị trí tuệ nhân tạo bắt chước các khía cạnh cảm xúc và tinh thần dưới hình thức giống với con người và được nhân hóa.

Nhân hóa trí tuệ nhân tạo có nghĩa là những thứ khác nhau được lập trình cho suy nghĩ và cảm xúc của con người có thể được sử dụng bằng cách hình thành mối quan hệ với con người trong không gian vật lý hoặc không gian ảo. Ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo phụ thuộc vào người kiểm soát trong thời gian ngắn. Tuy nhiên, nó phụ thuộc vào việc trí tuệ nhân tạo có thể được kiểm soát trong thời gian dài hay không. Nếu tinh thần được gọi là vương quốc của

sattva, không thể phủ nhận rằng vật thể thông minh vẫn bắt chước thế giới tâm linh của con người, nhưng vẫn là lực lượng của vật chất để vượt qua. Nó là một chất được hình thành bởi con người và bắt chước con người, nhưng cuối cùng được kiểm soát bởi những con người phi nhân loại. Xem xét khả năng trí tuệ nhân tạo đóng vai trò của con người và được di chuyển bởi các lực lượng tập thể có thể kiểm soát con người, trước hết, điều cần thiết là học tập tôn giáo về trí tuệ nhân tạo.

Tư tưởng tôn giáo của trí tuệ nhân tạo theo nghĩa đen là dạy robot bằng trí tuệ nhân tạo. Một là cách lập trình trí tuệ nhân tạo để tôn trọng các giá trị cốt lõi của tôn giáo giống như nó học các quy tắc xã hội, các nguyên tắc toán học và luật pháp. Điều này là để đảm bảo rằng chức năng của sự phản ánh liên tục để có được giá trị phổ quát của tất cả các tôn giáo như tình yêu, sự tôn trọng đối với con người và cuộc sống được coi là thông tin thiết yếu.

Nếu điều này được phản ánh trong biểu mẫu, có khả năng các chương trình truyền thông sẽ có thể cho các robot bắt chước ngôi thiên, một người theo dõi các chương trình của robot, để truyền đạt những hiểu biết và ý tưởng tôn giáo. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư không thể thoát khỏi logic của chủ nghĩa tư bản và IoT (Internet of Things) và Trí tuệ nhân tạo nhằm tạo ra nhiều giá trị gia tăng. Do đó, có một vấn đề liên tục trong nhận thức xã hội là không thể theo kịp nội dung phát triển và tốc độ của trí tuệ nhân tạo ở nhiều nơi trong xã hội. Trong mối quan tâm này, Phật giáo và các tôn giáo khác quan tâm là một câu hỏi cơ bản của nhân loại và thế giới quan được tạo ra bởi trí tuệ nhân tạo.

Lý do tại sao giáo dục tôn giáo của Phật giáo cùng tồn tại trong bài diễn văn của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là bởi vì đó là cách tập hợp trí tuệ của nhân loại vào sự thay đổi xã hội mà Cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ mang lại. Nó cũng có ý định thực hiện các biện pháp chống lại một số vấn đề đạo đức và tôn giáo mà chúng ta phải đối mặt với tư cách là con người trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Mặt khác, đó là một nỗ lực để thích nghi và tồn tại trong tổ chức giáo dục của Phật giáo trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với tư cách là một nhóm của xã hội. Khi môi trường giáo dục của kỷ nguyên Cách mạng công nghiệp lần thứ tư thay đổi, việc thay đổi cách giáo dục tôn giáo và

truyền thông giáo dục của Phật giáo là điều không thể tránh khỏi. Nội dung của giáo dục sẽ được phản ánh trong phân tích và giải thích các đặc điểm của kỷ nguyên Cách mạng công nghiệp lần thứ tư dựa trên học thuyết của Phật giáo. Mục đích của giáo dục là trao đổi năng lực con người cần thiết cho kỷ nguyên Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Trí tuệ nhân tạo học hỏi con người. Tương lai của nhân loại không phụ thuộc vào trí tuệ nhân tạo mà phụ thuộc vào những gì chúng ta làm. Ngoài ra, chúng ta không phải là một Thiên Chúa, cũng không phải là một tác nhân của Thiên Chúa. Con người không phải là chúa tể của mọi tạo vật. Nó chỉ là một trong những sinh vật nên chung sống cùng với nhau.

4. TÀI NĂNG MỚI TRONG KỶ NGUYÊN CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ VÀ GIÁO DỤC TÔN GIÁO CỦA PHẬT GIÁO

Phật giáo không chỉ có chức năng của tôn giáo mà còn có chức năng giáo dục. Đó là làm cho mọi người có thể hoàn thành nhân cách Phật giáo thông qua giáo dục về các lời dạy của Đức Phật (Kim, 1996: 39).

Đặc biệt là chức năng giáo dục của Phật giáo đại diện bởi trí tuệ có thể đã thành công trong việc bồi dưỡng các tài năng trí tuệ cần thiết cho xã hội mặc dù giáo dục tri thức trong khuôn khổ thể chế của giáo dục học đường. Tuy nhiên, điều đó cho thấy rằng giáo dục ở trường chính quy thực sự không đạt được thành công khi “hoàn thành tính cách”. Do đó, lợi thế của Phật giáo là nó có thể được thực hiện thông qua thực hành Phật giáo, “hoàn thành nhân cách”, điều mà trước đây chưa đạt được thông qua giáo dục học đường.

Có thể thấy rằng yếu tố định tính của giáo dục, vốn có trong chức năng giáo dục như vậy của Phật giáo. Khía cạnh định tính của giáo dục Phật giáo dường như rất hữu ích không chỉ cho giáo dục chính quy mà còn cho giáo dục tôn giáo để thiết lập định hướng cho tương lai. Từ quan điểm nghiên cứu định tính thông qua chương trình giảng dạy và thực hành Phật giáo, khả năng đạt được hiệu quả mục tiêu giáo dục hoàn thành nhân cách là rất cao. Có thể bởi vì cái mà Phật giáo có và thái độ đạo đức bằng cách tuân thủ giới luật và kiểm soát các cơ quan cảm

giác. Phật giáo tiếp tục đặt mục đích thông qua việc rèn luyện tâm như Samatha và Vipassanā để đạt đến giác ngộ Niết bàn thuần túy. Thành tựu của sự giác ngộ này là sự hoàn thiện hoàn hảo của tính cách.

Do đó, nó có thể được gọi là “chương trình giáo dục”, khi nhìn thấy quá trình giáo dục và thực hành Phật giáo, nghĩa là toàn bộ quá trình giác ngộ hoàn thành nhân cách cao nhất từ góc độ giáo dục. Nói cách khác, nếu chương trình giảng dạy là quá trình lập kế hoạch, thực hành và đánh giá nội dung giáo dục để đạt được mục đích giáo dục, thì trong trường hợp của Phật giáo, tất cả các quy trình lập kế hoạch và thực hiện loại nội dung nào và cách dạy cho mục đích đó làm cho nó đạt được giác ngộ cho những người theo đạo Phật hoặc những người lần đầu tiên giới thiệu với Phật giáo để đạt đến giác ngộ là “Chương trình”. Do đó, chúng ta có thể gọi nó là ‘Chương trình giảng dạy trong Phật giáo.

Mục đích của giáo dục Phật giáo có thể được giải thích theo hai cách. Cơ bản nhất là tìm kiếm tâm Bồ Đề (Thượng cầu Bồ Đề). Điều còn lại là cố gắng cứu tất cả chúng sinh (Hạ hoá chúng sanh). Đó là tinh thần cơ bản của Phật giáo khi cho rằng các nỗ lực tự giáo dục để tìm kiếm sự giác ngộ cũng như mọi nỗ lực giáo dục khác dựa trên lòng từ bi sâu sắc, khai sáng xã hội và tất cả chúng sinh cũng nên được thực hiện. Nói cách khác, mục tiêu của Phật giáo là cho phép tất cả chúng sinh, kể cả chính mình, nhận ra sự thật và thực hiện sự giác ngộ ấy trong cuộc sống cá nhân và cuộc sống của cộng đồng. Và đây cũng là mục đích của giáo dục Phật giáo mong muốn như là. Phật giáo không xâm chiếm môi trường và thế giới, nhưng nhấn mạnh sự đồng cảm và đồng ý với nó, thuyết phục sự liên quan hữu cơ giữa con người và thế giới. Đức Phật đã dạy tầm quan trọng của mối quan hệ thông qua thế giới quan của nguồn gốc phụ thuộc. Thực tế giáo dục trong Phật giáo đã tập trung vào nhận thức về các mối quan hệ này. Vậy thì, mối quan hệ giữa các cá nhân được tổ chức như thế nào trong kỷ nguyên của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

Các yếu tố chính giải thích mối quan hệ giữa các cá nhân mới được tổ chức trong cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư là Trí tuệ của máy móc, sự xuất hiện của thực tế ảo, xã hội siêu kết nối. Kích cỡ của tổ chức mới mở rộng là mối quan hệ giữa con người và máy móc trở nên thông minh hơn, trong khi không gian vật lý và

thế giới ảo cùng tồn tại, các sinh vật riêng lẻ được kết nối giữa thời gian và địa điểm.

Các đặc điểm của các tài năng được nhấn mạnh bởi Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể được chia thành đặc tính nhận thức và đạo đức. Trong số này, sự chú ý tập trung vào tinh thần thách thức, tính cách hợp tác, giao tiếp, trung thực, khả năng tự lãnh đạo, hiểu đúng về các quyền và nghĩa vụ như là thành viên của xã hội dân sự, khả năng hành động, khả năng khám phá với sự kiên nhẫn và tò mò muốn như vậy (Back, 2016: 59-60).

Giáo dục STEAM nhằm mục đích đào tạo nguồn nhân lực với sự bồi dưỡng liên ngành và tích hợp thông qua thiết kế sáng tạo và kinh nghiệm cảm giác. STEAM là một phương pháp giáo dục để học tập sử dụng Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật và Toán học làm điểm truy cập để hướng dẫn điều tra, đối thoại và tư duy phản biện của học sinh (https://steam.kofac.re.kr/?page_id=11267). Các chương trình khác nhau tại trang giáo dục để đào tạo nguồn nhân lực với STEAM biết chữ nhằm tăng cường sự quan tâm và hiểu biết về kiến thức, quy trình và tự nhiên tích hợp trong các lĩnh vực khác nhau và có thể giải quyết các vấn đề sáng tạo và toàn diện đã được phát triển và thực hiện (Back, 2016: 56).

Tuy nhiên, về mặt này, kiến thức nhân văn là không thể thiếu trong việc thiết lập tính nhân văn và giá trị cũng như cải thiện khả năng nhận thức. Và lĩnh vực chịu trách nhiệm này chỉ là giáo dục tôn giáo. Đặc biệt, trong lĩnh vực giáo dục tôn giáo, các thực tiễn và chương trình trải nghiệm khác nhau của Phật giáo được sử dụng nhiều trong lĩnh vực giáo dục nhận thức tích hợp trong tương lai. Ngoài ra, nó sẽ giúp giao tiếp và hiểu biết với những người khác trong lĩnh vực giáo dục toàn bộ nhân cách và giúp ích rất nhiều cho việc hình thành các giá trị và thiết lập.

5. KẾT LUẬN

Mọi người đang trải qua cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong khi xem các thiết bị và nền tảng sáng tạo được coi là thực tế. Thông qua sự đổi mới liên tục của công nghệ, chúng tôi mong đợi những lợi thế và sự thuận tiện mà nhân loại có thể có được. Sự bất ổn thị trường lao động và khoảng cách xã hội có thể xảy ra trong khi những thay đổi của cơ cấu công nghiệp, cũng là những yếu tố gây

lo lắng. Lý do tại sao giáo dục tôn giáo của Phật giáo cùng với di sản ngôn ngữ về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là bởi vì Phật giáo là một phương tiện để thu thập trí tuệ của nhân loại như một sự thay đổi của xã hội do Cách mạng công nghiệp thứ tư mang lại. Ngoài ra, trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với tư cách là một con người, chúng ta đang thực hiện các biện pháp để đối phó với một số vấn đề đạo đức và tôn giáo mà chúng ta phải đối mặt. Mặt khác, đó cũng là một nỗ lực để thích nghi và tồn tại các tổ chức giáo dục Phật giáo trong kỷ nguyên của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với tư cách là một tổ chức của xã hội.

Trong khi môi trường giáo dục đang thay đổi trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, những thay đổi về phương pháp và phương tiện truyền thông cho giáo dục tôn giáo của Phật giáo là không thể tránh khỏi. Dựa trên giáo lý của Phật giáo, nội dung của giáo dục phản ánh các đặc điểm phân tích và giải thích các đặc điểm của thời đại Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư. Mục đích giáo dục tôn giáo của Phật giáo nên bao gồm trao đổi khả năng của con người cần thiết cho thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và trí tuệ nhân tạo chỉ là công cụ cho một cuộc sống tốt hơn, không bao giờ có thể trở thành chủ thể để thay thế cho con người hoặc điều chỉnh con người. Với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, bây giờ là thời điểm mà đức tin và thực hành tôn giáo được yêu cầu khẩn cấp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Back, seonggi & Kim, Seongyeol (2016) Je4cha saneophyeokmyeong daebi dahagui hyeoxin bangan: Compared to the Fourth Industrial Revoution, the Innovation Plan of University, Seoul: Ministry of Education.
2. <https://www.youtube.com/watch?v=wr32JoO31u0/> Accessed 23rd Februrary 2019.
3. Ji, Seung-do (2015) Ingongjineung busdaleul kkumkkuda: Artificial Intelligence Dreams of Buddha, Seoul: Unjusa.
4. Kim, Yongpyo (1996) Bulgyojeok ingyekgyoyugui inyeomgwa bangbeop: Philosophy and method of Buddhist Personality Education. Korean Journal of Religious Education 2. 33-53.
5. Korea Foundation for the Advancement of Science and Creativity, STEAM Education, https://steam.kofac.re.kr/?page_id=11267/ Accessed 2nd February 2019.
6. Schwab, Klaus. Trans. Song, Kyoungjin (2016) The Fourth Industrial Revolution, Seoul: Saeroun Hyeonjae.
7. 朝日新聞, Kyoto temple enlists Android Buddhist deity to help people,